

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SÔNG CẦU
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2022/DSST
Ngày 28/01/2022
V/v “*Tranh chấp kiện đòi tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thơ Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Long và ông Nguyễn Ngọc Chân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Thanh – Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 99/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 9 năm 2021 về việc “*Tranh chấp kiện đòi tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36a/2019/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1970; nơi cư trú: Khu phố Long Hải B, phường Xuân Y, thị xã Sông Cầu, Phú Yên. Có mặt.

Bị đơn: Vợ chồng Nguyễn B (sinh năm 1968), Phan Thị H (sinh năm 1970); nơi cư trú: Thôn Từ Nh, xã Xuân Th, thị xã Sông Cầu, Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện nộp cho Tòa án ngày 21/9/2021 và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là ông Nguyễn Tấn Q trình bày được tóm tắt như sau:*

Ngày 17/5/2016 âm lịch, ông Nguyễn Tấn Q cho vợ chồng Nguyễn B, Phan Thị H vay số tiền 50.000.000đ, thời hạn trả nợ là ngày 27/12/2016 âm lịch. Ngày 23/6/2016 âm lịch, ông Nguyễn Tấn Q cho vợ chồng Nguyễn B, Phan Thị H vay số tiền 270.000.000đ, thời hạn trả nợ là ngày 20 ngày. Ngày 22/9/2016 âm lịch, ông Nguyễn Tấn Q cho vợ chồng Nguyễn B, Phan Thị H vay số tiền 170.000.000đ, thời hạn trả nợ là ngày 25/5/2017 âm lịch. Ngày 25/12/2016 âm

lich, ông Nguyễn Tấn Q có cho vợ chồng Nguyễn B, Phan Thị H vay số tiền 280.000.000đ, thời hạn trả nợ là ngày 25/5/2017 âm lịch. Tổng cộng ông Nguyễn Tấn Q cho vợ chồng Nguyễn B, Phan Thị H vay 04 lần với số tiền 770.000.000đ. Từ sau ngày 25/5/2017 thì vợ chồng ông B, bà H đi khỏi địa phương không trả tiền cho ông Quang nên ông Quang khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông B, bà H phải trả tiền cho ông Quang số tiền 770.000.000đ và lãi chậm trả tiền theo quy định pháp luật.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa, bị đơn là vợ chồng Nguyễn B, Phan Thị H vắng mặt không có lời trình bày.*

** Kiểm sát viên phát biểu:* Về việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng. Về quan điểm đề xuất hướng giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 163, Điều 164 của Bộ luật Dân sự năm 2015; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyễn Tấn Q đối với Nguyễn B, Phan Thị H, buộc Nguyễn B, Phan Thị H phải trả nợ gốc 770.000.000đ và tiền lãi theo quy định pháp luật cho Nguyễn Tấn Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của nguyên đơn, bị đơn. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp về kiện đòi tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thụ lý giải quyết là thuộc thẩm quyền.

TAND thị xã Sông Cầu đã tiến hành hòa giải, đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ các điều 227, 228 của BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện: Căn cứ các giấy mượn tiền ngày 17/5/2016 âm lịch, ngày 23/6/2016 âm lịch, ngày 22/9/2016 âm lịch, ngày 25/12/2016 âm lịch, ông Nguyễn Tấn Q có cho vợ chồng Nguyễn B, Phan Thị H vay tổng cộng số tiền 770.000.000đ.

Quá thời hạn trả nợ, bị đơn không trả là vi phạm nghĩa vụ trả tiền của bên vay. Tuy nhiên, thời hạn trả nợ là ngày 25/5/2017, tính đến ngày khởi kiện 27/9/2021 là quá 03 năm, hết thời hiệu khởi kiện về giao dịch dân sự nên tại phiên tòa ông Quang thay đổi yêu cầu kiện đòi tài sản là có căn cứ chấp nhận, buộc vợ chồng ông B, bà H phải trả cho ông Quang số tiền 770.000.000đ.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên giá trị còn phải thi hành 770.000.000đ, tương ứng số tiền 34.800.000đ.

Hoàn trả cho Nguyễn Tấn Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.700.000đ có tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005388 ngày 27/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

+ Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Khoản 2 Điều 155, Điều 163, Điều 164 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

+ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Tấn Q đối với bị đơn Nguyễn B, Phan Thị H: Vợ chồng Nguyễn B, Phan Thị H phải thanh toán trả cho Nguyễn Tấn Q số tiền: 770.000.000đ (Bảy trăm bảy mươi triệu đồng).

[2] Về án phí: Vợ chồng Nguyễn B, Phan Thị H phải nộp 34.800.000đ (Ba mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Tấn Q số tiền 8.700.000đ (Tám triệu bảy trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp có tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005388 ngày 27/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu.

[3] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tx. Sông Cầu;
- Chi cục THADS Tx. Sông Cầu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lý Thơ Hiền